

HỆ THỐNG HÓA KIẾN THỨC CƠ BẢN PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1954 ĐẾN NĂM 1975

Theo đề thi minh họa môn Lịch sử kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo, phần Lịch sử Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 chiếm 7/40 câu (17,5 %). Ngoài ra, đây còn là một nội dung quan trọng trong chương trình học kỳ 2. Nhằm giúp các em học sinh lớp 12 ôn tập, nắm vững kiến thức cơ bản nội dung này cô biên soạn và cung cấp cho các em hệ thống hóa kiến thức cơ bản phần Lịch sử Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975. Đây là những đơn vị kiến thức cơ bản nhất, cô đọng nhất, các em cần ôn tập thật cẩn thận, kỹ càng sau đó vận dụng vào giải quyết các câu hỏi TNKQ liên quan đến nội dung này. Cô hy vọng với hệ thống hóa kiến thức cơ bản này sẽ giúp các em ôn tập tốt phần Lịch sử Việt Nam giai đoạn 1954-1975 và đạt kết quả cao trong học kỳ 2 và trong kỳ thi tốt nghiệp sắp tới.

I. Đặc điểm tình hình và nhiệm vụ cách mạng Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954.

Đất nước tạm thời chia làm hai miền với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau:

+ Miền Bắc hoàn toàn giải phóng chuyển sang giai đoạn cách mạng XHCN;

+ Miền Nam tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đấu tranh chống Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

II. Vai trò cách mạng của hai miền

+ Miền Bắc là hậu phương lớn, có vai trò quyết định nhất đối với cả nước.

+ Miền Nam là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp trong giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

=> Cách mạng hai miền có mối quan hệ mật thiết với nhau.

III. Đường lối chỉ đạo của Đảng

Đại hội III (9/1960) – chỉ rõ: Tiến hành đồng thời cách mạng hai miền.

IV. Nhiệm vụ cụ thể của cách mạng hai miền Bắc – Nam từ năm 1954-1975.

Thời gian	Miền Bắc	Miền Nam
1954-1960	Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế... cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội.	Đấu tranh chống Mỹ – Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới “Đồng khởi”
1961-1965	Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, làm nghĩa vụ hậu	Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ

	phương	
1965-1968	Chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mĩ, sản xuất và chi viện cho miền Nam	Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ
01/11/1968	Mĩ tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc đi đến đàm phán với ta tại Pari	
1969-1973	- Chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mĩ, sản xuất và làm nghĩa vụ hậu phương. - Thắng lợi quân sự quyết định nhất: “Trận Điện Biên Phủ trên không” cuối 1972	Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”; phối hợp với Lào và Campuchia chống “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mĩ.
Hiệp định Pari 1973		
1973-1975	Hòa bình lập lại, tập trung cao nhất sức người, sức của để giải phóng miền Nam	Đấu tranh chống địch “bình định – lấn chiếm” tạo thế và lực tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

V. Các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mĩ ở miền Nam Việt Nam và thắng lợi quân sự tiêu biểu của cách mạng miền Nam

Thời gian	Tên chiến lược chiến tranh	Tổng thống Mĩ điều hành	Thắng lợi quân sự tiêu biểu của cách mạng miền Nam
1954-1960	Chiến tranh đơn phương	Aixenhao	Phong trào “Đồng khởi”
1961-1965	Chiến tranh đặc biệt	Kennodi và Giôn xơn	Áp Bắc, Bình Giả, An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài,...
1965-1968	Chiến tranh cục bộ	Giôn xơn	Cuộc Tổng tiến công và nội dậy Mậu Thân 1968
1969-1973 1973-1975	Việt Nam hóa chiến tranh	Ních xơn, Pho	Cuộc tiến công chiến lược 1972 Cuộc Tổng tiến công và nội dậy xuân 1975.

Thực hiện: Nguyễn Thị Dậu

Duyệt bài: DangNguyen